

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2021/HS-ST
Ngày 20/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Lương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Chủ và ông Nguyễn Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh- Thư ký Tòa án huyện An Thi.

Đại diện Viện kiểm sát huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Sam - Kiểm sát viên;

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 31/5/2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H-** Sinh năm 1986. Giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hộ khẩu thường trú, nơi ở: xóm 13 (tại phiên tòa bị cáo khai đã nhập thành xóm 10), xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Văn Q- Sinh năm 1962. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Con bà: Hồ Thị D- Sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Anh trai: Nguyễn Hồng A- Sinh năm 1983. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Em gái: Nguyễn Thị H- Sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vợ: Đậu Thị T- Sinh năm 1987. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021, chuyển tạm giam ngày 08/02/2021 đến ngày 05/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. *(Có mặt)*

- Bị hại: Cháu Trần Đức T, sinh năm 2007 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Trần Văn C, sinh năm 1961; Trú tại: thôn X, xã N, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên; Bà Lê Thị Th, sinh năm 1975; Trú tại: ấp Nh, xã N, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên *(Đều có mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991; Trú tại: thôn B, xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. *(Có mặt)*

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962; Trú tại: xóm 13, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1996; Trú tại: thôn V, xã G, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

+ Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1985; Trú tại: thôn Ng, xã M, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở xóm 13, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An không có giấy phép lái xe. Tháng 5/2020, H mua chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Kia Thaco Frontier K200- TL màu xanh, nhưng do H không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên nên nhờ em gái là Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 ở thôn B, xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đứng tên đăng ký xe ô tô trên mang biển số 89C-217.78.

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 29/01/2021, H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Kia Thaco Frontier K200 - TL màu xanh, biển số 89C- 217.78 đi trên đường 376 theo chiều xã Hồng Quang, huyện Ân Thi đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Khi H điều khiển xe đi đến km21 đoạn ngã tư giao nhau giữa đường 376 với đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn Nh, xã N, huyện Ân Thi, H điều khiển xe với tốc độ khoảng 60 đến 65km/h, nhưng do H không chú ý quan sát tại lề đường bên phải theo chiều xe H điều khiển có cấm biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (W207a) nên không giảm tốc độ an toàn khi đi vào ngã tư, mà điều khiển xe giữ nguyên tốc độ, khi H điều khiển xe đi vào ngã tư mới quan sát thấy cách đầu xe ô tô H điều khiển khoảng 03 đến 04 mét về phía trước ở gần giữa đường có một chiếc xe đạp do cháu Trần Đức T sinh năm 2007 ở ấp Nh, xã N, huyện Ân Thi điều khiển đi ngược chiều từ phía làn đường bên trái sang làn đường bên phải theo chiều xe H điều khiển để đi vào đường liên thôn, nhưng H không xử lý phanh để giảm tốc độ dẫn đến xảy ra tai nạn; phần đầu xe bên trái ô tô H điều khiển đâm vào phần đầu xe đạp cháu T điều khiển làm xe đạp bắn về phía sau đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường bên trái theo chiều xe ô tô H điều khiển; cháu T bị ngã văng xuống mặt đường nằm sát ngay cạnh xe đạp, còn xe ô tô H điều khiển tiếp tục lao về phía trước khoảng 7 đến 8 mét mới dừng lại. H xuống xe thấy cháu T bị thương nằm bất tỉnh, thấy vậy H bê chiếc xe đạp sang để ở làn đường xe thô sơ bên phải theo chiều xe ô tô H điều khiển để tránh ùn tắc giao thông, sau đó H tiếp tục điều khiển xe ô tô cùng chị Lê Thị Th, sinh năm 1975 ở ấp Nh, xã N, huyện Ân Thi- Là mẹ cháu T, chở cháu T đến Bệnh viện đa khoa Phố Nối- Hưng Yên cấp cứu. Do vết thương nặng, cháu T chết trên đường đưa đi cấp cứu. Còn H sau khi gây tai nạn đến sáng ngày 30/01/2021 tự đến Công an huyện Ân Thi đầu thú, trình báo sự việc và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Ân Thi quản lý chiếc xe ô tô biển số 89C- 217.78 cùng toàn bộ giấy tờ xe. Hậu quả: Cháu T bị chết, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc km21 đường 376 đoạn đường giao nhau giữa đường 376 và đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn Nh, xã N, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, thẳng, không có gì che khuất tầm nhìn. Mặt đường rộng 11m, được phân chia thành 2 chiều xe chạy, trên mỗi chiều xe chạy được phân chia thành 2 làn đường, gồm làn đường xe cơ giới mỗi bên rộng 3,7m, ngăn cách giữa 2 làn đường xe cơ giới là vạch sơn màu vàng đứt quãng; tiếp giáp với làn đường xe cơ giới là làn đường xe thô sơ mỗi bên rộng 1,8m, ngăn cách giữa làn đường xe cơ giới với làn đường xe thô sơ là vạch sơn liền màu trắng; tiếp giáp với làn đường xe thô sơ là lề đường mỗi bên rộng 1,5m. Tại mép đường bên phải đường 376 theo chiều xã Hồng Quang đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi có cấm biển báo cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W207a), đo từ biển báo này về hướng thị trấn Ân Thi 60m là tam ngã tư giao nhau với đường bê tông liên thôn. Tại mép đường bên phải đường 376 theo chiều thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Quang có cấm biển báo cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (W207a), đo từ biển báo này đến cột mốc “ĐT376 km21/Ân Thi 4km” là 25m.

Thông nhất khám nghiệm lấy hướng từ xã Hồng Quang đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi là hướng chuẩn khám nghiệm; lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Lấy cột mốc “ĐT376 km21/Ân Thi 4km” ở mép đường bên trái theo hướng chuẩn làm điểm cố định, ký hiệu (Đ).

Hiện trường để lại mảnh nhựa vỡ (ký hiệu N) có kích thước (0,6x0,33)m, Cách tâm (N) theo hướng khám nghiệm 1,3m là chiếc quạt điện bị vỡ (ký hiệu Q) có đường kính lồng quạt 0,43m; Cách tâm (Q) 03m theo hướng khám nghiệm là vết máu (ký hiệu M) có kích thước (01x01)m; Cách tâm (M) 8,6m theo hướng khám nghiệm là tâm trục bánh sau xe đạp sơn màu sơn bạc (ký hiệu X), xe đạp đổ nghiêng phải xuống mặt đường, đầu xe quay hướng thị trấn Ân Thi, đuôi xe quay hướng xã Hồng Quang; Cách tâm trục bánh trước (X) 0,5m theo hướng khám nghiệm là ốp gương của xe ô tô (ký hiệu G) có kích thước (0,2x0,23)m, nằm ngay trước đầu (X). Cách tâm (M) 5,1m theo hướng khám nghiệm là chiếc dép nam giới màu đen, đế trắng có in chữ NIKE (ký hiệu D1); Cách tâm (D1) 15,8m theo hướng khám nghiệm là chiếc dép nam giới màu đen, đế trắng in chữ NIKE (ký hiệu D2);

Mở rộng hiện trường xác định mặt đường bê tông liên thôn của hai đầu đường giao nhau với đường 376, hướng đi thôn Nh, xã N rộng 13,4m, hướng đi thôn Ấp Nh, xã N rộng 10m. Trên đường bê tông liên thôn hướng đi thôn Ấp Nh, xã N có cấm biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên (W208), cách mép đường bên phải đường 376 theo hướng khám nghiệm là 27,6m. Trên đường bê tông liên thôn hướng đi thôn Nh, xã N có cấm biển hình tam giác, nền trắng, có hình màu đen, cách mép đường bên trái đường 376 theo hướng khám nghiệm là 12m.

Sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý: 02 chiếc dép màu đen, đế trắng có in chữ NIKE (ký hiệu D1, D2); 01 tấm nhựa (ký hiệu N) mặt tấm nhựa là các thanh ghép ngang màu trắng; 01 lồng quạt điện (ký hiệu Q) bị vỡ; 01 ốp gương xe ô tô (ký hiệu G) bằng nhựa màu đen và 01 xe đạp màu sơn bạc (ký hiệu X).

- Tại biên bản khám nghiệm tử thi Trần Đức T xác định: Vùng đầu mặt: Vùng trán hai bên nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có đám sây sát da trên diện sùng nề kích thước (13x5)cm. Mắt phải nhãn cầu không tổn thương, mắt trái có diện sùng nề kích thước (7x5)cm, kiểm tra thấy nhãn cầu bị vỡ. Tai phải chảy máu, tai trái không chảy máu. Hai lỗ mũi chảy máu. Khoang miệng chảy nhiều máu, kiểm tra khoang miệng thấy gãy phức tạp xương hàm bên trái, gãy các răng số 1,2,3,4 hàm trên bên trái và các răng cố 1,2,3 hàm dưới bên trái. Kiểm tra vùng mũi thấy gãy xương mũi chính.

Vùng cổ: Vùng cổ bên trái, cách đường giữa 01cm, sát bờ trên xương đòn trái có vết sây sát da kích thước (3x2)cm.

Vùng ngực, bụng: Ngực phải, cách mỏm vai phải 05cm, sát bờ xương đòn phải có đám sây sát da kích thước (15x2)cm. Vùng ngực trái, cách đường giữa 07cm, cách mỏm vai trái 04cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (10x5)cm. Vùng bụng không phát hiện tổn thương.

Hai tay: Vùng liên đốt ngón 1 mu bàn tay trái có vết sây sát rách da kích thước (3x1)cm, kiểm tra thấy gãy đoạn 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái.

Hai chân: Mặt trước gối phải có đám sây sát da kích thước (10x6)cm. Vùng cổ chân, mu bàn chân phải có đám sây sát da bầm tím sùng nề kích thước (18x12)cm. Đoạn 2/3 trên đùi trái có đám sây sát da bầm tím sùng nề kích thước (50x30)cm, kiểm tra thấy gãy đoạn 1/3 dưới xương đùi trái. Mặt sau cẳng chân trái có đám sây sát kích thước (30x10)cm.

Vùng lưng chậu hông: Vùng lưng không phát hiện tổn thương. Kiểm tra khung chậu hai bên vững.

Mổ tử thi: Mổ kiểm tra vết thương vùng trán bên trái thấy tổ chức dưới da tụ máu, xương hộp sọ sập lún kích thước (2x1)cm, máu trong hộp sọ chảy nhiều qua khe vỡ.

- Kết luận giám định số 24/GDPY - PC09 ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Cháu Trần Đức T chết là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

- Tại biên bản khám nghiệm xe đạp màu sơn bạc, trên khung xe có dán chữ Wahama, xác định:

Giỏ xe bị biến dạng, bẹp lõm kích thước (50x15)cm theo chiều tác động từ trước về sau, từ phải qua trái; trục xe bánh trước bung rời khỏi càng xe; vành xe bánh trước cong vắn, biến dạng, đường kính vành 58cm, lốp xe dày 3cm; càng xe cong vắn theo chiều từ phải qua trái lệch khỏi vị trí ban đầu 10cm; chắn bùn bánh trước con vắn biến dạng; mặt ngoài bên phải càng xe có đám mài xước kim loại

kích thước (22x3)cm, tâm vết mài xước cách mặt đất 60cm; mặt ngoài tay lái bên trái có đám mài xước nhựa kích thước (3x0,5)cm, tâm cách mặt đất 89cm; mép ngoài bàn đạp bên trái có vết mài xước nhựa kích thước (7x3)cm; mép ngoài bàn đạp bên phải có vết mài xước nhựa kích thước (7x3)cm; gác ba ga của xe có chằng buộc 01 hộp số quạt điện màu xám nhãn hiệu Vinawind, kích thước (25x10)cm.

- Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô tải nhãn hiệu Kia Thaco Frontier K200-TL, màu xanh, biển số 89C-217.78, xác định:

Phần ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái dập vỡ, bung rời khỏi xe, phần kính gương của gương bên trái vỡ bung rời khỏi gương; cạnh bên trái đầu xe có vết bẹp lõm kim loại theo chiều tác động từ ngoài vào trong, kích thước (30x16)cm, tâm vết lõm cách mặt đất là 120cm và còn bám dính dị vật màu nâu; kính bảo vệ cụm đèn bên trái đầu xe có vết mài xước kích thước (20x25)cm, chiều tác động từ trái qua phải, tâm vết mài xước cách mặt đất 90cm; mặt ngoài ba đờ sóc bên trái phía trước của xe có vết dập vỡ kích thước (9x1)cm, tâm vết vỡ cách mép ngoài bên trái của xe 25cm và cách mặt đất 75cm; tại cạnh ngoài bên trái ba đờ sóc đầu xe dập vỡ bung lầy nhựa, kích thước (12x25)cm, tâm cách mặt đất 65 cm; đèn sương mù bên trái đầu xe bung rời khỏi xe; cạnh dưới đèn sương mù có vết dập vỡ nhựa kích thước (12x10)cm, tâm cách cạnh ngoài của xe là 20cm và cách mặt đất 38cm; tại mặt ngoài ba đờ sóc đầu xe có vết mài xước và bám dính dị vật màu đen, kích thước (5x4)cm, cách cạnh ngoài bên trái xe là 50cm và cách đất là 38cm; tiếp giáp giữa ba đờ sóc bên phải xe và ca pô của xe có vết bung rời lầy nhựa khỏi vị trí ban đầu kích thước (50x3)cm.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan tai nạn, biên bản và kết luận giám định tử thi; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã tác động gia đình đến thăm hỏi khắc phục bồi thường số tiền 90.000.000đồng để mai táng cháu T; gia đình cháu T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu H phải bồi thường thêm bất kỳ khoản gì. Ngày 25/02/2021 gia đình cháu T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSAT ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và xin được hưởng án treo và cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn C và bà Lê Thị Th không có ý kiến gì về tội danh và hình phạt dành cho bị cáo; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản chi phí nào cho gia đình bị hại đồng thời xác định gia đình có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo đề nghị tòa án xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đặt ra xem xét. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, lời khai các người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 29/01/2021, Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Kiathaco Frontier K200-TL màu xanh, biển số 89C- 217.78 đi trên đường 376 theo hướng từ xã Hồng Quang đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi. Khi đến km21 đoạn ngã tư giao nhau giữa đường 376 với đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn Nh, xã N, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên do H điều khiển xe không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không làm chủ tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau nên gây tai nạn, phần đầu xe phía bên trái xe ô tô do H điều khiển đâm vào phần đầu xe đạp do cháu Trần Đức T điều khiển làm xe đạp bị đổ và cháu T ngã văng ra mặt đường. Hậu quả cháu T bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương trên đường đưa đi

cấp cứu thì bị chết. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...”

Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông, xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng là cái chết của cháu T. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật góp phần giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo cũng như nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã chủ động tác động gia đình đến thăm hỏi, bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình cháu T; Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi nên đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bên cạnh đó bị cáo có

ông và bà nội là Nguyễn Văn Đội và Hồ Thị Thịnh được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì cùng Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nên đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi của bị cáo, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định cũng như nghề nghiệp của bị cáo không phải là lái xe, mặt khác, bị cáo cũng không giữ chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như quy định tại khoản 5 Điều 260.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm bất kỳ khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định: Chiếc xe ô tô tải biển số 89C- 217.78 cùng giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn H, 01 ốp gương bằng nhựa màu đen là của xe ô tô bị vỡ sau tai nạn rơi tại hiện trường, 01 tấm nhựa màu trắng mặt là các thanh ghép ngang là tấm nhựa để trên thùng xe tải bị rơi ra khi xảy ra tai nạn là tài sản của H. Ngày 31/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 89C- 217.78 cùng giấy tờ xe và 01 ốp gương, 01 tấm nhựa màu trắng cho bị cáo H nhận lại.

Đối với chiếc xe đạp màu sơn bạc, trên khung xe có dán chữ Wahama; 01 hộp số quạt điện màu xám hiệu Vinawind và 01 lồng quạt điện bị vỡ là tài sản của gia đình cháu T; 02 chiếc dép màu đen, đế trắng có in chữ NIKE là dép của cháu T đi khi xảy ra tai nạn. Ngày 31/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe đạp màu sơn bạc, 01 hộp số quạt điện, 01 lồng quạt điện bị vỡ, 02 chiếc dép màu đen như nêu trên cho ông Trần Văn C sinh năm 1961 ở thôn X, xã N, huyện Ân Thi- Là bố đẻ của cháu T nhận lại.

Do các vật chứng đã hoàn trả theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt: Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn H.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H, người đại diện của bị hại cháu Trần Đức T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- HSNV-CA tỉnh Hưng Yên (PC53)
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Hoàng Lương Hồng